

ĐỂ CÓ MỘT VIỆN VIỆT NAM HỌC VÀ KHOA HỌC PHÁT TRIỂN THỰC SỰ LIÊN NGÀNH, GẮN VỚI KHU VỰC HỌC VÀ KHOA HỌC PHÁT TRIỂN

Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển
- Đại học Quốc gia Hà Nội

Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển “là cơ sở nghiên cứu khoa học trực thuộc ĐHQGHN có chức năng nghiên cứu khoa học liên ngành, triển khai ứng dụng khoa học và đào tạo sau đại học về Việt Nam học”. Nét khác biệt của Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển so với các cơ sở nghiên cứu và đào tạo khác ở trong và ngoài ĐHQGHN chính là ở chỗ nó buộc phải triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo sau đại học bằng phương pháp liên ngành, lấy sự tham gia, cộng tác và liên kết với các tổ chức và các nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau ở trong ĐHQGHN và ngoài ĐHQGHN, trong nước và quốc tế làm phương thức hoạt động chủ yếu. Vì thế, quy mô và mức độ mở rộng hợp tác, mặc nhiên phải là sự hợp tác được xây dựng trên năng lực chuyên môn và khả năng tổ chức của Viện, sẽ là thước đo sự thành công hay không thành công của Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển.

Yêu cầu phát triển của khoa học là đồng thời với quá trình chuyên môn hoá, chuyên ngành Hoá là quá trình mở rộng liên

kết, thâm nhập vào nhau, hoà quyện lẫn nhau giữa các chuyên ngành khoa học. Phương pháp tiếp cận liên ngành nảy sinh trong bối cảnh như thế và càng ngày càng trở thành xu thế quan trọng trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Liên ngành cũng có các mức độ rộng hẹp khác nhau và trình độ nghiên cứu liên ngành tùy thuộc vào khả năng sử dụng đồng thời, tổng thể và hiệu quả của nhiều phương pháp đặc thù cho một đối tượng nghiên cứu và đem đến một nhận thức khoa học chung.

Cùng với sự phát triển của phương pháp nghiên cứu liên ngành là phương pháp *khu vực học*. Khu vực học lấy không gian văn hoá bao gồm các lĩnh vực hoạt động của con người và quan hệ tương tác giữa con người và điều kiện tự nhiên làm đối tượng nghiên cứu. Mục đích của khu vực học là đạt tới những nhận thức tổng hợp về một không gian, tìm ra những đặc điểm của tự nhiên và của đời sống con người trong không gian đó.

Việt Nam học là ngành học thuộc khu vực học, có nhiệm vụ nghiên cứu về đất nước, con người Việt Nam trong tính tổng thể và liên ngành. Tuy nhiên trong điều kiện mới xây dựng, các môn khoa học chuyên ngành về Việt Nam phải được xem là các lĩnh vực cụ thể, các bộ phận hữu cơ cấu thành Việt Nam học. Từ thành tựu của các khoa học chuyên ngành hay trên bề đồ của các khoa học chuyên ngành, chúng ta mới có thể xây dựng Việt Nam học theo hướng liên ngành và khu vực học. Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển thuộc ĐHQGHN được thành lập là để đáp ứng nhu cầu phát triển Việt Nam học theo hướng như thế.

Mô hình viện nghiên cứu trong trường đại học là hết sức phổ biến ở hầu hết các trường đại học trên thế giới, đặc biệt ở các nước có nền khoa học phát triển cao, nhưng đối với Việt Nam dường như vẫn đang còn là một sự thử nghiệm. Ở nước ta mặc dù đã có nhiều đổi mới, các cơ quan khoa học và đào tạo bước đầu đã có sự liên kết với nhau, thâm nhập vào nhau, nhưng cho đến nay hệ thống các trường đại học và các viện

nghiên cứu vẫn còn là các thực thể biệt lập. Hơn thế nữa, ngay trong các nhiệm vụ nghiên cứu và đào tạo ở các trường đại học xu hướng chia nhỏ và đi vào chuyên môn sâu đang trở thành thời thượng. Đây là con đường phát triển bình thường của khoa học, nếu như đồng thời với sự chia nhỏ ấy là cơ chế gắn kết, liên kết hay tổ hợp trở lại. Tiếc rằng ở nhiều nơi, sự chia nhỏ này hoàn toàn là sự chia cắt, không chỉ gây tổn hại cho nhận thức tổng thể mà còn cản trở sự phát triển của chính các ngành khoa học chuyên sâu đó. Vì thế yêu cầu nghiên cứu liên ngành, mở rộng liên thông, liên kết, bổ sung cho nhau, thâm nhập lẫn nhau không chỉ là đòi hỏi bức thiết của xã hội mà còn chính là nhiệm vụ tự thân của các ngành khoa học.

Thật ra từ khi còn là Trung tâm Nghiên cứu Việt Nam và Giao lưu văn hoá, lãnh đạo và các thành viên chủ chốt của Viện cũng đã xây dựng được nhiều đề tài khoa học lớn có giá trị phục vụ thực tiễn theo hướng liên ngành. Đó là các đề tài khoa học cấp Nhà nước như: *Hệ thống chính trị Việt Nam, quá trình hình thành và đánh giá thực trạng*, mã số KX.05.03; *Các giá trị truyền thống và con người Việt Nam hiện nay*, mã số KX.07.02; *Thiết chế chính trị xã hội nông thôn*, mã số KX.08.09; *Chủ nghĩa yêu nước truyền thống và hiện đại*, mã số KHXH.01.10; *Lịch sử Việt Nam*; *Quá trình xác lập chủ quyền vùng đất phía Nam và biên giới Tây Nam*. Các đề tài hợp tác quốc tế như: *Nông thôn - nông nghiệp và làng xã châu thổ sông Hồng*; *Hệ thống tư liệu gia phả và hệ thống tư liệu địa bạ Việt Nam*.... Những đề tài khoa học liên ngành chính là môi trường rèn luyện và trưởng thành của tập thể lãnh đạo và chuyên môn Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển từ khi Viện chưa chính thức ra đời. Chúng tôi chăm chú học hỏi cả những kinh nghiệm thành công và chưa thật thành công của những người đi trước, coi đó là tài sản, là vốn liếng quý báu của mình để triển khai một cách hiệu quả các hoạt động khoa học của Viện.

Để có thể góp phần nâng cao thêm nhận thức về lý luận và thực tiễn trước khi đi vào xây dựng những đề tài khoa học cụ thể, trong các quý cuối năm 2004 và đầu năm 2005, Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển còn tổ chức và tham gia tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo khoa học về *Khu vực học*, *Việt Nam học*, *Khoa học phát triển*, *Hà Nội học* và *Nghiên cứu liên ngành*. Đặc biệt Viện đã có những đóng góp quan trọng cho thành công của Hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ II (trong đó trực tiếp chủ trì *Tiểu ban Nghiên cứu khu vực*), tổ chức tốt Hội thảo *Khu vực học và việc vận dụng trong nghiên cứu và đào tạo ở Việt Nam*.

Trên cơ sở đó, Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển đã chủ động xây dựng và đầu tư thành công các đề tài khoa học cấp Nhà nước trong chương trình *Nghiên cứu phát huy điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội và giá trị lịch sử - văn hoá 1000 năm Thăng Long - Hà Nội*, phục vụ sự phát triển toàn diện Thủ đô như *Thăng Long - Hà Nội với vai trò trung tâm chính trị, hành chính của đất nước - Những bài học về quản lý và phát triển*, mã số KX.09.02 và *Giáo dục và đào tạo của Thăng Long - Hà Nội: Định hướng phát triển giáo dục và đào tạo của Thủ đô trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá*, mã số KX.09-07. Chúng tôi còn được tin nhiệm phụ trách nhiều nhánh khác trong hệ thống các đề tài của chương trình như đề tài KX.09.03 về *đối ngoại* (Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn chủ trì); KX.09.06 về *kinh tế hàng hoá* (Trường Đại học Kinh tế Quốc dân chủ trì); KX.09.08 về *phát triển khoa học và trọng dụng nhân tài* (Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia chủ trì); KX.09.11 về *những phẩm chất và nhân cách đặc trưng của người Thăng Long - Hà Nội* (Ban Khoa giáo Trung ương chủ trì)... Bên cạnh đó Viện còn được giao nhiệm vụ biên soạn các bộ “*Lịch sử Thăng Long - Hà Nội*”, “*Địa chí Cổ Loa*” là các bộ sách chính phục vụ kỷ niệm 1000 năm Thăng

Long - Hà Nội, triển khai đề tài cấp Thành phố *Xây dựng bộ Bản đồ Thăng Long - Hà Nội*, đề tài trọng điểm cấp Đại học Quốc gia *Nghiên cứu địa bạ Hà Nội*. Trên quy mô cấp Viện, chúng tôi cũng mở thêm 2 đề tài nhỏ để tập hợp dữ liệu chuẩn bị xây dựng thêm *Dự án nghiên cứu tổng thể và đề xuất các giải pháp cho mục tiêu phát triển bền vững khu vực Cổ Loa* (Đông Anh, Hà Nội).

Qua hệ thống các đề tài khoa học từ cấp Nhà nước cho đến cấp cơ sở về Thăng Long - Hà Nội được triển khai ở Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển từ quý III năm 2004 đến nay, có thể dễ dàng nhận thấy là ở thời điểm này không mấy trường đại học và viện nghiên cứu hội được một số lượng lớn các đề tài khoa học và bao quát được nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau về khu vực Hà Nội như Viện chúng tôi. Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển đã khẳng định được vị trí thực sự của mình về Hà Nội học, cho dù đến nay chúng tôi vẫn còn đang là cậu bé chập chững ở tuổi đầu tiên.

Chọn khu vực Hà Nội làm đối tượng quan trọng nhất để triển khai các hoạt động chuyên môn, không có nghĩa là chúng tôi không quan tâm đến các khu vực khác. Từ địa bàn Hà Nội, chúng tôi mở rộng ra khu vực Bắc Bộ với 2 đề tài trọng điểm cấp Đại học Quốc gia về *Hệ thống cảng biển ở Bắc Bộ* và *Nghiên cứu đánh giá tổng hợp phục vụ phát triển bền vững vùng núi đá vôi Ninh Bình*; 3 đề tài hợp tác quốc tế là tiếp tục *Nghiên cứu làng Bách Cốc* (Nam Định) và vùng phụ cận, *Nghiên cứu khảo sát và khai quật khảo cổ học làng cổ Đường Lâm* (Hà Tây) và *Nghiên cứu quá trình khai hoang lập làng ở vùng ven biển Kim Sơn* (Ninh Bình). Nhóm các nhà khoa học trong chương trình Thái học đi sâu vào xây dựng bộ *Từ điển so sánh, đối chiếu Tày - Nùng - Thái* và tổ chức Hội thảo khoa học quốc gia về *Đóng góp của các dân tộc thuộc ngữ hệ Tày Thái trong công cuộc dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam*.

Tại khu vực Thanh Hoá chúng tôi tiếp tục hợp tác với Trường Đại học Chiêu Hoà (Nhật Bản) *Khảo sát và nghiên cứu tổng hợp, xây dựng dự án tôn tạo thành nhà Hồ*. Kỳ vọng của chúng tôi là trong tương lai không xa toà thành đá, thành tựu tuyệt vời của công sức, trí tuệ, văn hoá và khoa học Đại Việt hơn 6 thế kỷ trước sẽ được công nhận là di sản văn hoá thế giới. (Cũng như những năm trước Trung tâm Hợp tác Nghiên cứu Việt Nam (là tiền thân của Viện) đã góp phần quan trọng vào việc mở rộng các chương trình hợp tác nghiên cứu và tôn vinh các di sản văn hoá thế giới Hội An, Mỹ Sơn).

Tại Quảng Bình, Quảng Trị, các đề tài nghiên cứu phục vụ du lịch sinh thái hay xác lập các tuyến du lịch mạo hiểm ở khu vực di sản thiên nhiên thế giới Phong Nha - Kẻ Bàng đang được triển khai.

Đi sâu vào khu vực phía Nam, ngoài các chương trình nghiên cứu về các nền văn minh cổ, các quốc gia cổ như Sa Huỳnh - Champa, Óc Eo - Phù Nam, quá trình khai phá và xác lập chủ quyền của Việt Nam trên vùng đất Nam Bộ, trên các vùng quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa giữa Biển Đông, trên các đảo Phú Quốc, Thổ Châu và các vùng quần đảo thuộc vịnh Thái Lan, Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển được Bộ Khoa học Công nghệ và Bộ Ngoại giao giao cho chủ trì hay chịu trách nhiệm chính tổng kết thành tựu nghiên cứu về biên giới Tây Nam và khu vực Nam Bộ. Tuy mới là bước đầu nhưng Viện cũng đã có những đóng góp nhất định vào lĩnh vực khoa học hết sức quan trọng và nhạy cảm này.

Cũng vì ý thức được đầy đủ trách nhiệm của mình với tư cách là Viện nghiên cứu liên ngành gắn chặt với Khu vực học và Khoa học phát triển mà Viện chúng tôi quyết định đầu tư xây dựng đề án *Điều tra tổng hợp các nguồn tư liệu về địa lý tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, quá trình hình thành cộng đồng dân cư và những đặc điểm lịch sử, kinh tế, văn hoá, xã hội phục*

vụ mục tiêu phát triển bền vững và bảo đảm an ninh quốc phòng khu vực huyện đảo Phú Quốc (Kiên Giang). Dự án này bước đầu đã được Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh cùng Văn phòng Ban chỉ đạo Nhà nước về Biển Đông và các hải đảo ủng hộ. Đồng thời, chúng tôi còn được sự tín nhiệm của một nhóm các nhà khoa học thuộc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên uỷ thác cho việc chuẩn bị một chương trình khoa học: Xây dựng mô hình kinh tế sinh thái bền vững cho các khu vực thuộc dải ven biển Việt Nam; các nhà khoa học thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp cùng xây dựng đề tài “Nghiên cứu giải pháp xây dựng cơ chế quản lý nhà nước đặc thù các thành phố trực thuộc Trung ương nước ta trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá”. Thời gian này, chúng tôi cũng đồng thời triển khai chương trình hợp tác với các nhà khoa học Nhật Bản trong việc tập hợp tư liệu và nghiên cứu về “Người Việt Nam mới” - tức là những cựu chiến binh Nhật Bản rời bỏ hàng ngũ phát xít, tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp thần thánh của nhân dân Việt Nam.

Cuối cùng, không thể không nói đến đề tài *Hệ thống chính trị và bộ máy điều hành quản lý đất nước trong lịch sử của GS.TSKH Vũ Minh Giang và Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển* được giao là cơ quan chủ trì. Đề tài này nằm trong chương trình khoa học KX.10 mang tên *“Hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới”* và được coi là nhiệm vụ khoa học đặc biệt. Chúng tôi hy vọng thành công của đề tài sẽ có đóng góp cụ thể vào sự nghiệp đổi mới công tác cán bộ, ngay trong Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X sắp tới.

Trong một năm vừa qua, đồng thời với việc triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học là việc Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển đã nhanh chóng hoàn thành các thủ tục xin mở mã ngành đào tạo thạc sĩ Việt Nam học. Chúng tôi tin rằng trong thực tế, không thể có một trung tâm khoa học mạnh theo

đúng nghĩa của nó, nếu ở đó buông lơi đào tạo sau đại học và trái lại cũng không thể có trường đại học đào tạo giỏi nếu ở đó thiếu vắng những hoạt động nghiên cứu khoa học đích thực. Nghiên cứu và đào tạo liên ngành, tự thân nó đòi hỏi một sự gắn kết nội tại, hữu cơ và bức thiết hơn nhiều ngành khoa học khác. Hiện nay chúng tôi đang tích cực chuẩn bị tuyển sinh và mở lớp đào tạo 30 học viên cao học. Khoá đào tạo này không chỉ thu hút học viên trong nước mà một số học viên quốc tế cũng đã chính thức ghi tên tham dự. Nhiều chuyên gia hàng đầu trong nước và quốc tế đã nhận lời mời của Viện không chỉ tham gia giảng dạy mà còn nhận hướng dẫn học viên làm luận văn tốt nghiệp, coi đó như một vinh dự được trực tiếp góp phần đào tạo thạc sĩ Việt Nam học theo hướng liên ngành và khu vực học đầu tiên của ĐHQGHN và của Việt Nam.

Trong một năm qua, với lực lượng còn mỏng manh của buổi đầu dựng nghiệp, Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển đã vươn lên khẳng định mình không chỉ là thành viên chính thức, đầy đủ của ĐHQGHN, mà còn bước đầu tạo lập được vị thế trong hệ thống các cơ quan nghiên cứu khoa học và đào tạo sau đại học của Việt Nam. Còn quá sớm để đúc rút kinh nghiệm hay đưa ra những kết luận về một mô hình viện nghiên cứu và đào tạo liên ngành nằm trong hệ thống giáo dục đại học, nhưng vẫn có thể tin rằng Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển đang đi vào quỹ đạo của sự phát triển.

Khó khăn lớn nhất của Viện trong những năm tiếp theo vẫn là sự non nớt của đội ngũ cán bộ chuyên môn và quản lý liên ngành. Cho đến nay Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển vẫn chưa có một cán bộ nào được đào tạo cơ bản, chính quy về liên ngành, khu vực học và khoa học phát triển. Mặc dù đã cố gắng học hỏi nhưng chúng tôi vẫn còn hết sức lúng túng trong khi phải xử lý các mối quan hệ cụ thể giữa chuyên ngành và liên ngành. Cái yếu của các đề tài khoa học mà chúng tôi

triển khai trong thời gian qua cũng chính là tính hệ thống, tính liên ngành chưa cao. Để có một Viện Việt Nam học & Khoa học phát triển thực sự liên ngành, gắn với khu vực học và khoa học phát triển, một mặt chúng tôi phải học tập thêm về phương pháp, tìm mọi cách vượt qua sự hạn chế của chính mình, mặt khác cần khai thác triệt để sự cộng tác, chia sẻ của các chuyên ngành, các nhà khoa học. Vẫn biết đây là thách thức rất lớn, nhưng với sự quan tâm đầu tư của ĐHQGHN, với sự ưu ái và giúp đỡ của các trường đại học, các viện nghiên cứu, các cơ sở nghiên cứu và đào tạo, các nhà khoa học ở cả trong và ngoài ĐHQGHN, trong nước và quốc tế, chắc chắn chúng tôi sẽ tạo dựng được cho Viện một thế đứng vững vàng trong các lĩnh vực khoa học vô cùng khó khăn và hết sức mới mẻ này./.